

Số 179-KH/TU

Bình Thuận, ngày 25 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (viết tắt là *Chỉ thị số 21-CT/TW*); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nội dung Chỉ thị số 21-CT/TW, góp phần nâng cao nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về chủ trương đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, nhất là tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của người học, gia đình và xã hội về vai trò, ý nghĩa của việc học nghề, nâng cao kỹ năng nghề để tiếp cận và tạo việc làm, nâng cao thu nhập, cũng như mở ra cơ hội học tập suốt đời.

- Làm tốt công tác triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo Chỉ thị số 21-CT/TW, bảo đảm toàn diện, chất lượng, hiệu quả.

- Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và nội dung Kế hoạch này phải đảm bảo đồng bộ, đúng mục đích, phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình tổ chức thực hiện. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Kế hoạch này, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Đến năm 2025

- Thu hút từ 40 - 45% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

- Đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 25% lực lượng lao động của tỉnh.

2. Đến năm 2030

- Thu hút từ 50 - 55% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

- Đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 50% lực lượng lao động của tỉnh.

- Phần đầu có ít nhất 01 trường cao đẳng được công nhận chất lượng cao.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cao; phấn đấu trở thành địa phương phát triển về giáo dục nghề nghiệp của cả nước và trong khu vực ASEAN, bắt kịp trình độ tiên tiến của thế giới, có năng lực cạnh tranh ở một số lĩnh vực, ngành, nghề đào tạo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Trên cơ sở quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ nội dung Chỉ thị số 21-CT/TW; Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu như sau:

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp, xem đây là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng, Nhà nước, là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, góp phần tạo việc làm bền vững cho người lao động, nhất là thế hệ trẻ. Huy động sự tham gia của toàn xã hội trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giáo dục nghề nghiệp, góp phần thực hiện thành công khâu đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

2. Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp gắn với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, hiện đại, hội nhập và thích ứng. Tăng cường công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỷ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; thực hiện song song vừa đào tạo nghề, vừa dạy văn hóa tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

để học sinh sau khi tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông, vừa có bằng đào tạo nghề có chất lượng để tham gia thị trường lao động và cơ hội tiếp tục học tập, nâng cao trình độ. Có chính sách khuyến khích học sinh khá, giỏi tham gia vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

3. Tăng cường công tác tư vấn nghề nghiệp và học nghề cho thanh niên, nhất là thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo; tăng cường công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tạo ra đội ngũ lao động lành nghề, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Có chính sách tôn vinh người lao động có kỹ năng, tay nghề cao; ưu tiên đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên xung phong, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế. Phát triển giáo dục nghề nghiệp ở nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo; ưu tiên quỹ đất sạch dành cho giáo dục nghề nghiệp để đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy nghề. Khuyến khích phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tư nhân, có vốn đầu tư nước ngoài.

4. Trên cơ sở quy định của pháp luật về tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập, tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành, nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hóa, hiện đại hóa, có phân tầng chất lượng gắn với yêu cầu và xu hướng phát triển của thị trường lao động. Chú trọng các ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo có thể mạnh gắn với nhu cầu thị trường lao động. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị có liên quan về giáo dục nghề nghiệp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; định kỳ tiến hành đánh giá, xếp loại chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

5. Đổi mới phương thức tuyển sinh, nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bảo đảm “Học đi đôi với hành”; nâng cấp và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đào tạo. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, người dạy nghề, chuyên gia cho các ngành, nghề mà tỉnh đang cần và thiếu; nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp theo hướng hiện đại, chất lượng cao, tiếp cận chuẩn đào tạo nghề của các nước tiên tiến. Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng số cho người học; thường xuyên cập nhật kiến thức, đào tạo lại cho lực lượng lao động nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn... Nghiên cứu, đổi

mới việc đánh giá kiến thức, kỹ năng của người học, người lao động; nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

6. Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp; chủ động hợp tác đào tạo và đào tạo theo nhu cầu, địa chỉ sử dụng của doanh nghiệp; tăng thời gian đào tạo, thực hành cho người học trong doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia công tác giáo dục nghề nghiệp từ khâu tuyển sinh, đào tạo đến sử dụng, thành lập các cơ sở thực hành tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp; hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động gắn với chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về lao động và dân cư, gắn kết cung - cầu lao động với giáo dục nghề nghiệp.

7. Cân đối nguồn chi cho giáo dục nghề nghiệp trong tổng chi ngân sách Nhà nước đối với giáo dục - đào tạo tương xứng với vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp, nhất là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, các ngành, nghề trọng điểm, mũi nhọn của tỉnh. Chuyển nhanh cơ chế cấp phát ngân sách sang đặt hàng, giao nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa, hợp tác công - tư nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả nhiều nguồn lực cho phát triển giáo dục nghề nghiệp, nhất là các ngành, lĩnh vực, địa bàn mà khu vực ngoài công lập có thể tham gia. Bảo đảm chính sách bình đẳng giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và ngoài công lập.

8. Tăng cường hợp tác quốc tế, thực hiện liên kết đào tạo giữa các trường nghề trong tỉnh với các cơ sở đào tạo nghề của các nước trong khu vực và thế giới. Tạo điều kiện thuận lợi về môi trường pháp lý và xã hội để các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên gia, nhà giáo, người học với các quốc gia và vùng lãnh thổ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Thường xuyên theo dõi, cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới trong giáo dục nghề nghiệp. Tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tham gia các kỳ thi kỹ năng nghề trong nước và quốc tế, góp phần nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho lao động của tỉnh.

9. Làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác giáo dục nghề nghiệp; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cá nhân vi phạm pháp luật về giáo dục nghề nghiệp. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong việc giám sát công tác giáo dục nghề nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và theo chức năng, nhiệm vụ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Kế hoạch này, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Văn phòng Tỉnh ủy*) trước ngày **15/9/2023**; đồng thời, thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Kế hoạch này.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, rà soát, ban hành các chính sách có liên quan về giáo dục nghề nghiệp theo thẩm quyền của tỉnh.

3. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Kế hoạch này; đồng thời, nghiên cứu, cụ thể hóa các quy định của pháp luật có liên quan công tác giáo dục nghề nghiệp theo thẩm quyền. Thường xuyên chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện và báo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thực hiện tốt vai trò giám sát, vận động, tuyên truyền đoàn viên, hội viên và nhân dân trong việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Kế hoạch này.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc công tác phổ biến, quán triệt, tuyên truyền; đồng thời, định hướng các cơ quan báo chí tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Kế hoạch này.

6. Giao Văn phòng Tỉnh ủy giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW và Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất (theo yêu cầu của các cơ quan Trung ương) tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng + Vụ II,
- Ban Kinh tế Trung ương Đảng,
- Ban Cán sự đảng Bộ LĐ-TB&XH,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Nguyễn Hoài Anh